

TIẾNG VIỆT

Chủ điểm : Bắc - Trung - Nam

Tiết 1

1 Đọc bài văn sau :

Con kênh xanh xanh

Nhà Đôi và nhà Thu chỉ cách nhau một con lạch nhỏ. Trước kia, lạch chỉ là mương dẫn nước từ con kênh đào vào vườn để nuôi cây. Cách đây mấy năm, lũ lớn, bờ mương bị lở, khoét rộng ra. Ba má Đôi và ba má Thu cùng nhau nạo đáy, tạo thành con lạch chung cho cả hai nhà. Có con lạch, nước ra vô mạnh theo thủy triều nên trong xanh, không đục bùn như những con mương nhà khác. Hai nhà đều treo sẵn vài cái võng máng lên thân những cây dừa, trưa hè nóng nực ra nằm mát rượi như đang nằm trên ghe bơi dọc theo kênh lớn.

Hè đến, Đôi và Thu thường nằm trên võng đưa nhau ôn bài, đồ vui. Có lần, Thu ví con lạch này là con kênh xanh xanh của hai nhà. Cái tên *con kênh xanh xanh* giống hệt tên một bài hát mà Đôi biết :

"Con kênh xanh xanh những chiều êm ả lướt trôi ...

Thuyền ai lướt qua hàng chuối với bờ kênh.

Thuyền ai lướt qua bông lúa thướt tha ..."

Theo KIM HÀI

2 Chọn câu trả lời đúng :

a) Nhà Đôi và nhà Thu nằm ở đâu ?

- ☐ Ở hai bên bờ một con lạch.
- ☐ Ở phía đầu và phía cuối con lạch.
- ☐ Ở cùng một bên bờ của con lạch.

b) Vì sao con mương cạnh nhà Đôi và Thu trở thành con lạch ?

- ☐ Mương được đào rộng thành con lạch.
- ☐ Đôi và Thu đổi tên con mương thành con lạch.
- ☐ Lũ lớn, bờ mương lở, hai nhà nạo đáy, tạo thành con lạch.

c) Nước con lạch bên nhà Đồi, Thu trong xanh là do đâu ?

- ☐ Do nước lũ đổ về rất lớn.
- ☐ Do con lạch được trồng rau.
- ☐ Do lạch rộng, sâu, nước ra vô mạnh theo thủy triều.

d) Vì sao Thu ví lạch là *con kênh xanh xanh* ?

- ☐ Vì hai bờ lạch cách xa nhau.
- ☐ Vì bên lạch có vồng máng và thuyền ghe.
- ☐ Vì nằm vồng bên bờ lạch mát như nằm ghe bơi dọc kênh.

e) Dòng nào dưới đây gồm những từ ngữ chỉ **hoạt động** có trong bài ?

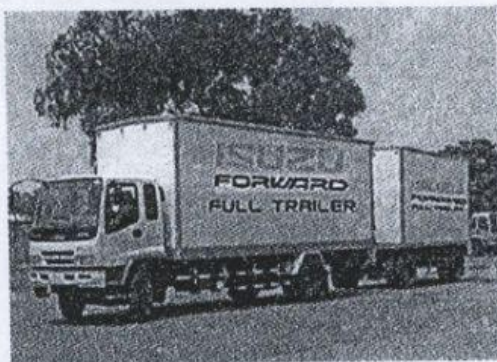
- ☐ lạch, mương, kênh, vồng, bông lúa
- ☐ nạo (đáy), treo, nằm, ôn (bài), bơi
- ☐ lở, sạch, trong xanh, đục, thướt tha

g) Bộ phận in đậm trong câu "*Hai nhà **đều treo sẵn vài cái vồng máng lên thân những cây dừa.***" trả lời câu hỏi nào ?

- ☐ Là gì ?
- ☐ Làm gì ?
- ☐ Thế nào ?

Tiết 2

1 Điền vần : *oc* hoặc *ooc*.



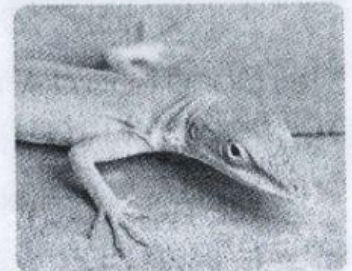
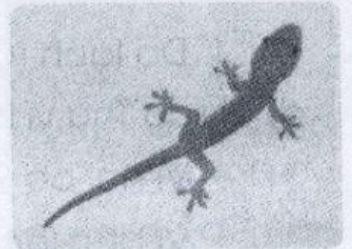
Chiếc xe rơ-m..... nghỉ ngay giữa rừng. Bỗng vang lên tiếng đàn ác-c.....-đê-ông. Đó là tiếng đàn của chú lái xe vui tính mặc chiếc quần s..... có kẻ s..... nâu. Tiếng đàn rộn rã, náo nức. Có cảm giác những con vật bé nhỏ nấp sau những lùm cây gần đấy như s....., thỏ, nai đều tò mò, dỏng tai lên nghe.

(2) Điền vào chỗ trống :

a) **tr** hoặc **ch**

Khi vút xuống sân tắm rạ đã mục, tôi bỗng thấy mấy quảứng nhỏ hơn trứngim sẻ, màuắng đục. Một quả bị vỡ, tôi khẽ tách vỏ ra xem. Mộtú thần lằn bé bằng nửa que diêm, đen nhầy, nằm cuộnòn trong lớp nước nhầy. Gặp nắng, mình nó se dần, rồi nó ngó ngoáy, cựa quậy. Lát sau, nó ngóc đầu lên, ngoắt đuôi sangái, sang phải, nhón cao bốn cáiân tí xiu, rồi từ từ bò ra khỏi vỏ trứng. Thoắt cái, nó đã trở thành mộtú thần lằn thực thụ,ạy biến vào chân giậu mừngơi.

Theo VŨ TÚ NAM



b) Tiếng có vần **ac** hoặc **at**

..... bầu, bí

Lúc lều giàn cao

Nhìn xuống mặt ao

Cá, tôm bơi lội.

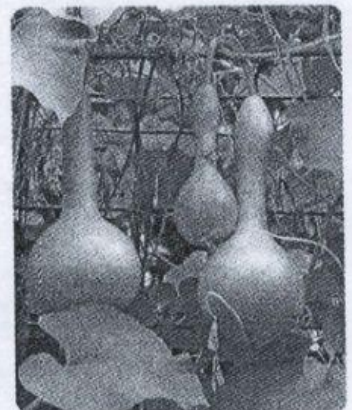
..... Bí nghĩ ngợi :

" Mình với cô Tôm

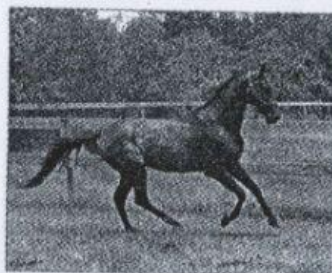
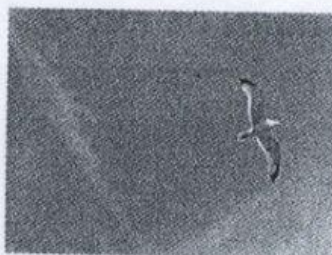
Nấu canh thơm

Ăn vào thật "

Theo NGỌC LAN



3 Gạch chân những từ ngữ chỉ hoạt động được so sánh với nhau trong mỗi câu. Viết kết quả vào bảng ở dưới.



M : Ngựa phi nhanh như bay.

a) Trứng chim nằm la liệt trên đất như rải đá cuội.

b) Gà trống thong thả bước ra giữa sân, vỗ cánh nhẹ nhàng như quạt mát, rồi cất giọng gáy ò ó o...

c) Mấy chị vịt bầu béo tròn, lạch bạch vừa ăn, vừa la quàng quạc như mắng lũ gà giò lấc lảo, thiếu lịch sự.

d) Một cánh chiến chiến bay lên như một viên đá ai đó ném vút lên trời.

(Theo NGÔ VĂN PHÚ)

Hoạt động	Đặc điểm	Từ so sánh	Hoạt động
M : phi	nhANH	như	bay
a)			
b)			
c)			
d)			